TAND HUYỆN YÊN ĐỊNH **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2020/HS-ST
Ngày: 12-02-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Viết Nguyên

2. Ông Lưu Thế Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa – Thư ký Tòa án, TAND huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Đào - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 02 năm 2020, tại Trụ sở TAND huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: NTL, sinh ngày 20/4/1981, tại xã Yên Trường, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Phố Kiểu, xã Yên Trường, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Tờ, sinh năm 1942 (*Đã chết*), con bà Phạm Thị Thanh Hương, sinh năm 1942; Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ 4; bị cáo có vợ Lê Thị Mai, sinh năm 1984, có 01 con sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/9/2019 đến ngày 03/10/2019 thì chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị hại*: Anh TVK, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Phố Kiểu, xã Yên Trường, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người làm chứng*: Bà Phạm Thị Thanh Hương, sinh năm 1942; Anh Thiều Văn Thọ, sinh năm 1999; Anh Lê Tiến Hải, sinh năm 1986; Chị Lê Thị Mai, sinh năm 1984; Ông Nguyễn Xuân Lệ, sinh năm 1948; Anh Trịnh Xuân Dũng, sinh năm 1981; Đều trú tại: xã Yên Trường, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa có mặt bị cáo, người bị hại, bà Hương, chị Mai và anh Dũng, vắng mặt các người làm chứng khác.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 26/9/2019 NTL (sinh năm 1981 trú tại Phố Kiểu, xã Yên Trường) đến nhà TVK (ở cùng thôn) xin thuốc lào. NTL lại chỗ bàn lấy thuốc thì Kính từ trong nhà đi ra và nói: "*Thuốc lào đâu mà cho, mua lấy mà hút*". Bị cáo và Kính nói đi nói lại với nhau, sau đó Long cầm thuốc lào ra về. Do vẫn còn bực tức nên khi về đến nhà, NTL đã gọi điện cho Kính bảo Kính sang nhà nói chuyện. Sau khi điện thoại, Long cầm theo một con dao bầu đi ra cổng để gặp Kính. Kính cũng cầm theo một gậy bằng đoạn ống nhựa chịu nhiệt ra gặp Long. Khi cả hai gặp nhau ở chỗ cây cột điện gần nhà Long thì hai bên xảy ra cãi nhau rồi xô sát. Kính cầm gậy giơ lên định đánh Long thì Long rút dao ra khỏi vỏ bao, cầm dao bằng tay trái, đứng đối diện và cách Kính khoảng 1m, vung dao từ dưới lên trên, từ trái qua phải trúng vào gò má trái và môi trên bên trái của Kính, tiếp tục Long dùng dao chém 01 nhát từ trên xuống dưới và từ phải qua trái trúng vào mặt ngoài cánh tay trái và thành ngực trái Kính rồi cầm dao bỏ chạy về nhà, Kính bị thương được mọi người đưa đi bệnh viện cấp cứu.

Ngày 27/9/2019 NTL đã đến Công an huyện Yên Định đầu thú và khai báo về hành vi phạm tội của mình, đồng thời tự nguyện giao nộp 01 con dao (loại dao bầu) mà mình đã dùng chém anh TVK và 01 bao đựng dao bằng gỗ.

Công an huyện Yên Định cũng đã thực hiện khám nghiệm hiện trường và thu giữ 01 ống nhựa (loại ống nhựa chịu nhiệt) màu trắng, có sọc màu đỏ, dài 63,5cm, đường kính 2,1cm.

Với hành vi của mình, NTL đã gây cho anh TVK các vết thương sau:

+ Vết thương rách da trên vùng gò má trái, KT 10 x 1cm, sâu 0,5cm, bờ mép vết thương sắc gọn.

+ Vết thương rách da vùng môi trên, bên trái, hình chữ V, KT 3 x 0,5cm.

+ Vết thương rách da KT 15 x 3cm, sâu 2,5cm, đứt cơ tam đầu cánh tay, vết thương nằm ở mặt ngoài 1/3 trên cánh tay trái, bờ vết thương sắc gọn.

+ Vết thương rách da vùng thành ngực trái, đường nách giữa, KT 2 x 4cm sâu 1cm, bờ sắc gọn.

Tại bản kết luận giám định số 579 ngày 01/10/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa đã kết luận: "*Tổng tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với TVK được tính theo phương pháp xác định tỉ lệ tổn thương cơ thể là 33%*".

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử người bị hại yêu cầu NTL có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe theo quy định của pháp luật, nhưng hiện nay bị cáo mới chỉ bồi thường được số tiền 16.000.000đ, số tiền còn lại người bị hại yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường.

Quá trình điều tra bị cáo NTL đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với thương tích của người bị hại, lời khai của những người làm chứng, tang vật thu giữ cùng các tài liệu khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 02 ngày 18/12/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định đã truy tố bị cáo NTL về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 134, Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 590 Bộ luật dân sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để xử phạt bị cáo NTL từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính kể từ ngày tạm giữ 27/9/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải bồi thường tổn hại về sức khỏe cho TVK với tổng số tiền là 33.319.043đ, bị cáo đã bồi thường được 16 triệu, số tiền còn lại bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho bị hại.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao bầu, 01 bao đựng dao, 01 ống nhựa chịu nhiệt, hiện đang được bảo quản tại Chi cục THADS huyện Yên Định.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa NTL khai nhận toàn bộ hành vi mà mình đã thực hiện như cáo trạng đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo NTL thừa nhận: Vào khoảng 20 giờ ngày 26/9/2019 bị cáo đã có hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm, chém gây thương tích cho anh TVK, với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 33%. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và người làm chứng, cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo NTL phạm tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường cho gia đình bị hại để khắc phục một phần thiệt hại, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, sau khi thực hiện tội phạm bị phát hiện, bị cáo đã đầu thú; bị cáo còn có bố, mẹ là người có công với cách mạng được tặng thưởng huy chương; tại

phiên tòa bị hại có đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cũng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của người phạm tội và hình phạt:

Hành vi của bị cáo đã dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh TVK với tỷ lệ tổn thương cơ thể 33% là rất nguy hiểm, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự, cần xử phạt bằng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo thành công dân tốt, đồng thời răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, nguyên nhân, điều kiện dẫn đến việc bị cáo phạm tội có một phần lỗi của người bị hại, vì trước đó đã có những lời lẽ và hành động không chuẩn mực dẫn đến xảy ra xô xát đánh nhau. Hơn nữa bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa từng bị xử lý hình sự hoặc xử phạt vi phạm hành chính, bản thân có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cũng cần xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Thương tích của TVK là do bị cáo gây ra, do vậy bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho anh TVK. Tuy nhiên ngoài các chứng cứ là Hóa đơn viện phí và Bảng kê chi phí điều trị nội trú làm căn cứ xem xét bồi thường, người bị hại không cung cấp thêm bất kỳ chứng cứ, tài liệu gì. Xét yêu cầu bồi thường của người bị hại và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử chấp nhận các khoản sau:

- Tiền viện phí phải trả sau khi đã trừ chi phí mà Bảo hiểm y tế đã thanh toán: 604.000đ (*đã làm tròn*).

- Tiền chi phí điều trị nội trú từ ngày 26/9 đến ngày 02/10/2019 sau khi trừ chi phí mà Bảo hiểm y tế đã thanh toán tại Bệnh viện đa khoa huyện Yên Định: 365.000đ.

- Tiền công thu nhập bị mất: Chỉ chấp nhận số ngày công thu nhập bị mất trong thời gian 07 ngày anh TVK phải nằm viện điều trị và số ngày công bị mất sau khi ra viện phải nghỉ dưỡng 07 ngày, tổng 14 ngày x 200.000đ/ngày = 2.800.000đ.

- Tiền công người đi chăm trong thời gian 07 ngày anh TVK điều trị tại Bệnh viện: 07 ngày x 200.000đ/ngày = 1.400.000đ.

- Đối với yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần: Căn cứ vào tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể, cũng như việc gây thương tích ảnh hưởng đến tinh thần của người bị hại, Hội đồng xét xử chấp nhận mức yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần là 25.480.000đ (tương đương với 17 tháng lương cơ sở).

- Đối với khoản tiền thuốc mua ngoài mà bị hại yêu cầu 19.000.000đ, nhưng bị hại không có đơn thuốc của bác sỹ điều trị cũng như hóa đơn mua thuốc, nên không có cơ sở xem xét đối với yêu cầu này.

- Đối với khoản chi phí bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe: Tại phiên tòa người bị hại đã yêu cầu và Viện kiểm sát có đề nghị. Xét thấy chi phí này là hợp lý, nhưng do bị hại không xuất trình được các căn cứ bồi thường, do vậy Hội đồng xét xử xem xét tính mức chi phí hợp lý để bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe cho bị hại trong khoảng thời gian 07 ngày x 200.000đ/ngày = 1.400.000đ.

Tổng cộng NTL phải bồi thường là 32.050.000đ. Bị cáo đã chủ động tác động với gia đình bồi thường cho TVK 16.000.000đ, số tiền còn lại 16.050.000đ buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho TVK.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 con dao (loại dao bầu) được bị cáo dùng để gây thương tích cho anh TVK và 01 bao đựng dao được làm bằng gỗ của bị cáo, hiện nay không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 ống nhựa chịu nhiệt là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng, cũng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 260, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo NTL phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo NTL 05 (*năm*) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (27/9/2019).

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo NTL phải tiếp tục bồi thường cho anh TVK 16.050.000đ (*Mười sáu triệu không trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 con dao (loại dao bầu), lưỡi dao được làm bằng kim loại, chiều dài của lưỡi dao 33 cm, chỗ rộng nhất của dao 5 cm, mũi lưỡi dao nhọn, lưỡi dao sắc, cán dao được làm bằng gỗ dài 16 cm, hình tròn, đường kính 3 cm, đầu cán dao được bọc bằng kim loại, không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bao đựng dao được làm bằng gỗ, đầu vỏ bao được bọc kim loại, chiều dài vỏ bao 37 cm, chiều rộng nhất của bỏ bao 8 cm, không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 ống nhựa chịu nhiệt, màu trắng có sọc màu đỏ dài 63,5 cm, đường kính 2,1 cm, không còn giá trị sử dụng.

(*Các vật chứng trên hiện đang được lưu giữ, bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định, theo phiếu nhập kho số NK 07 ngày 16/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Định*).

4. Về án phí: Bị cáo NTL phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và 800.000đ (*Tám trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định,
- Công an huyện Yên định;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Xuân Hoàng